

## BÁO CÁO

### Tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý giá tháng 10 năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11 năm 2022

#### A. Tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá tháng 10 năm 2022

##### I. Tình hình chung:

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 năm 2022 tăng 0,09% so với tháng trước; tăng 2,25% so với cùng kỳ năm trước.

Giá tiêu dùng tháng 10 năm 2022 ở tỉnh so với tháng trước thay đổi do:

- 06 nhóm tăng so với tháng trước, với mức tăng như sau: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,71%, nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,11%; nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,36%, nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,07%, nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,01% và nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,58%;

- 01 nhóm giảm so với tháng trước, với mức giảm như sau: nhóm giao thông giảm 2,17%.

- 04 nhóm có chỉ số giá ổn định là: nhóm đồ uống và thuốc lá; nhóm thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch và nhóm giáo dục.

*(Theo số liệu Cục Thống kê)*

##### II. Diễn biến cụ thể một số mặt hàng chính:

###### 1. Lương thực:

Chỉ số giá nhóm hàng lương thực tăng so tháng trước chủ yếu là do giá gạo tăng (+1,75%) vì xuất khẩu gạo của Việt Nam đang tăng lên do sự thiếu hụt nguồn cung lương thực trên thị trường thế giới từ ảnh hưởng của cuộc chiến Nga tiến hành tại Ukraina và việc tạm dừng xuất khẩu gạo của Ấn Độ, cụ thể: các mặt hàng như gạo tẻ thường tăng 1,79%, gạo tẻ ngon tăng 0,72%, gạo nếp tăng 0,24%; bột mì tăng 0,23%; ngô tăng 0,69%; sắn tăng 0,87%...

Giá bán một số loại lương thực chủ yếu như sau:

a) Lúa: Lúa thường: 9.000 đồng/kg – 10.000 đồng/kg.

b) Gạo:

- Gạo tẻ thường: từ 14.000 đồng/kg – 16.000 đồng/kg.

- Gạo Tài nguyên loại I: 21.000 đồng/kg – 23.000 đồng/kg.

###### 2. Thực phẩm:



Tình hình hàng hóa trên thị trường cơ bản ổn định; Sức mua đối với mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm diễn biến bình thường; giá các mặt hàng lương thực, thực phẩm trong tháng nhìn chung có biến động tăng ở một số mặt hàng so với tháng trước. Nguồn cung các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, lương thực, thực phẩm vẫn dồi dào, đáp ứng nhu cầu của người dân. Các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng thực phẩm tươi sống, chợ truyền thống, ... hoạt động bình thường, các mặt hàng thiết yếu được bày bán đầy đủ, số lượng hàng hóa đảm bảo cung ứng cho người tiêu dùng.

Giá bán một số loại thực phẩm chủ yếu như sau:

a) Thịt heo:

- Thịt lợn hơi: 65.000 đồng/kg – 75.000 đồng/kg.
- Thịt lợn nạc thăn: 105.000 đồng/kg - 125.000 đồng/kg.

b) Thịt bò:

- Thịt bò thăn: 255.000 đồng/kg - 275.000 đồng/kg.
- Thịt bò bắp: 240.000 đồng/kg – 260.000 đồng/kg.

c) Thịt gà:

- Gà ta còn sống (gà mái dầu) từ 120.000 đồng/kg - 130.000 đồng/kg.
- Gà công nghiệp làm sẵn (nguyên con): 60.000 đồng/kg - 80.000 đồng/kg.

d) Các mặt hàng thủy, hải sản:

- Cá Lóc: 95.000 đồng/kg - 105.000 đồng/kg.
- Cá chép: 80.000 đồng/kg – 95.000 đồng/kg.

e) Các loại rau, củ, quả:

- Bắp cải trắng: 15.000 đồng- 17.000 đồng.
- Cải bẹ xanh: từ 14.500 đồng/kg - 16.500 đồng/kg.
- Cà chua: 19.000 đồng/kg - 22.000 đồng/kg.
- Bí xanh: 19.000 đồng/kg - 21.000 đồng/kg.

### **3. Nhóm hàng công nghiệp tiêu dùng:**

- Dầu ăn thực vật cooking Tường An: 59.000 đồng/lít.
- Muối iot: 7.000 đồng/kg.
- Đường Biên hòa: 26.000 đ/kg - 28.000 đồng/kg.
- CocaCola lon: 190.000 đồng/thùng - 200.000 đồng/thùng.
- 7 Up lon: 185.000 đồng/thùng - 195.000 đồng/thùng.
- Bia Sài Gòn lon: 220.000 đồng/thùng - 240.000 đồng/thùng.
- Sữa Dielac Alpha Grow plus 2+ (Trẻ từ 1 đến 2 tuổi) 900g: 350.000 – 400.000 đồng/hộp.

### **4. Nhóm Vật tư nông nghiệp, chất đốt và vật liệu xây dựng**

a) Vật tư nông nghiệp

- Giống lúa: Trong tháng 10 năm 2022, giá giống lúa không có sự thay đổi nhiều so với tháng 9 năm 2022.

- Vac-xin phòng bệnh vật nuôi: Trong tháng 10 năm 2022, các loại vac-xin phòng bệnh vật nuôi có giá ổn định.

- Thuốc trừ sâu, Thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ: Trong tháng 10 năm 2022, các loại thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh và thuốc trừ cỏ không thay đổi so với tháng 9 năm 2022.

- Phân bón: Trong tháng 10 năm 2022, phân NPK tăng 1,15%, phân đạm ure không đổi so với tháng 9 năm 2022.

b) Chất đốt, nhiên liệu

Giá gas đun tháng 10 năm 2022 tiếp tục giảm 4,37% so với tháng 9 năm 2022, cụ thể giảm 18.500 đồng/ bình 12kg.

Mặc dù giá xăng trong tháng 10 tiếp tục giảm thêm khoảng 1,06% đến 1,33%, giá dầu tăng 9,99% so với tháng 9 nhưng giá cước vận chuyển của các phương tiện vận tải công cộng không có biến động, vẫn giữ giá điều chỉnh từ giữa tháng 8 năm 2022.

c) Vật liệu xây dựng:

Trong tháng 10 năm 2022, giá vật liệu xây dựng thay đổi, cụ thể: giá thép xây dựng giảm 2,13%, cát giảm từ 1,79 đến 8%, gạch xây tăng 25%.

**5. Giá vàng và Đô la Mỹ:**

Giá vàng 99,9% (vàng trang sức) trong tháng 10 năm 2022 biến động giá liên tục. Tại ngày 31/10/2022, giá vàng 99,9% (vàng trang sức) tăng 3,35% so với kỳ báo cáo tháng trước và tỷ giá hạch toán đồng Việt Nam với đô la Mỹ trong tháng 10 năm 2022 tăng 3,89% so với với kỳ báo cáo tháng trước.

*(Phụ lục kèm theo)*

**III. Tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý giá tháng 10 năm 2022:**

- Đã thực hiện báo cáo về tình hình giá cả thị trường tháng 9 năm 2022 và báo cáo về tình hình giá cả thị trường 9 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh gửi về Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính.

- Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Phối hợp sở, ngành: Sở Xây dựng thông báo giá vật liệu xây dựng tháng 9.

**B. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 11 năm 2022:**

Thực hiện báo cáo về tình hình giá cả thị trường tháng 11 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh gửi về Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính.

Đối với doanh nghiệp: hỗ trợ tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất, phân phối, cung ứng hàng hóa ra thị trường.

Phối hợp sở, ngành: Sở Xây dựng thông báo giá vật liệu xây dựng tháng 10 và tháng 11.

Theo diễn biến tình hình thị trường, cung cầu và giá cả thị trường trên địa bàn, nhất là đối với các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu như gạo, thịt lợn, rau củ quả... dịch vụ vận chuyển hành khách, tham quan, lễ hội.. và các mặt hàng thiết yếu khác liên quan đến sản xuất để kịp thời tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp bình ổn giá theo quy định của pháp luật, đề xuất kịp thời xuất cấp hàng dự trữ quốc gia theo quy định.

Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai giá của doanh nghiệp, yếu tố hình thành giá và việc xác định giá bán đối với mặt hàng thiết yếu, mặt hàng bình ổn giá, kê khai giá thuộc lĩnh vực phụ trách.

Tiếp nhận hồ sơ kê khai giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**C. Dự báo tình hình giá thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 11 năm 2022:**

Giá xăng, dầu, khí đốt giảm mạnh nhưng đang có xu hướng tăng lại nên nhiều giá hàng hóa, lương thực, thực phẩm có xu hướng tăng. Do đó, dự báo giá cả thị trường hàng hóa, lương thực trong tháng tới sẽ có xu hướng tăng.

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý giá tháng 10 năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ thực hiện tháng 11 năm 2022 của Sở Tài chính Tây Ninh. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Cục Quản lý giá;
- STC các tỉnh: Vĩnh Long; Bình Thuận; Bình Phước.
- Lưu: VT, QLG&CS.

osb

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trương Trúc Phương**